

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2017,
nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2017**

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. UBND tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 (Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh) để triển khai thực hiện đồng bộ cả 06 nội dung cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương và của tỉnh.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3274/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

1.3. Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về cải cách hành chính đến các cấp, các ngành trong tỉnh, như: Nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 4373/QĐ-BNV ngày 29/12/2016 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương...

1.4. Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017 (Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 17/10/2016); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 4982/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh).

1.5. Chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa; Quy định về công khai kết quả giải quyết thủ

tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

1.6. Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 của 20 sở, ban, ngành cấp tỉnh, 27 đơn vị UBND các huyện, thị xã, thành phố và 10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 của UBND tỉnh). Theo đó, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với 18 đơn vị (09 sở, cơ quan ngang sở; 06 huyện, thị xã, thành phố và 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh); hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với 38 đơn vị (11 sở, cơ quan ngang sở, 21 huyện, thị xã và 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh); hoàn thành nhiệm vụ đối với 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

1.7. Công bố công khai, minh bạch Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 936/2015/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh; theo đó những đơn vị đạt kết quả cao về chỉ số cải cách hành chính là các đơn vị: Sở Tài chính (92/100 điểm), Sở Giao thông Vận tải (92/100 điểm), Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp (91/100 điểm), UBND thành phố Thanh Hóa (91,5/100 điểm), UBND huyện Ngọc Lặc (90/100 điểm), UBND huyện Thọ Xuân (89,5/100 điểm)... góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thúc đẩy việc thực hiện cải cách hành chính của các ngành, địa phương, đơn vị.

2. Về kiểm tra công tác cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 (Kế hoạch số 754/KH-SNV ngày 30/12/2016); trong đó, tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại 25 đơn vị, cụ thể: 09 sở, ngành (Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, các sở: Giao thông Vận tải, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường) và các đơn vị trực thuộc; 16 huyện, thị xã (Thường Xuân, Nông Cống, Như Thanh, Bỉm Sơn, Quảng Xương, Sầm Sơn, Vĩnh Lộc, Lang Chánh, Bá Thước, Quan Hóa, Mường Lát, Quan Sơn, Đông Sơn, Cẩm Thủy, Tĩnh Gia, Ngọc Lặc).

3. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thi, hội nghị... và nhiều hình thức phong phú khác. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở chuyên mục cải cách hành chính phát sóng 02 buổi trong tháng; các cơ quan báo chí, đài phát thanh của Trung ương và địa phương tích cực viết bài, đưa tin về các cơ quan, đơn vị điển hình trong việc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 để nâng cao

nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác cải cách thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước; cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực theo hướng công khai minh bạch, đơn giản, thuận tiện và rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, nhằm góp phần đẩy mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn, định mức thuộc thẩm quyền trên các lĩnh vực, nhất là trên các lĩnh vực: Đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đổi mới, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 03/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; rà soát, cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 3274/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020; niêm yết công khai và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân theo Bộ thủ tục hành chính đã được công bố; cập nhật kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố 35 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc các lĩnh vực: hoạt động xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch kiến trúc, quản lý chất lượng công trình, thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội; 12 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quy hoạch kiến trúc bị thay thế hoặc hết hiệu lực thực hiện; chuẩn hóa 21 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch kiến trúc, hoạt động xây dựng, giám định tư pháp....

Tiếp tục thực hiện một số nội dung, biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6799/UBND-NC ngày 31/7/2014. Thông báo kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với một số dịch vụ công tại các huyện Quảng Xương, Như Xuân và thành phố Thanh Hóa về: (1) Công chứng các loại hợp đồng; (2) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân, hộ gia đình; (3) giải quyết chế độ mai táng phí đối với

thân nhân người có công với cách mạng đã từ trần; đồng thời xây dựng Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với một số dịch vụ công năm 2016.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

3.2. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp theo phân cấp, đảm bảo nguyên tắc trách nhiệm, không chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND ngày 02/3/2007 của UBND tỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

3.3. Xây dựng, ban hành Quy định sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 theo Quyết định số 5308/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh.

3.4. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Tiếp tục duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở 29/29 sở, ngành cấp tỉnh (cả các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh); 27/27 cơ quan UBND cấp huyện và 635/635 cơ quan UBND cấp xã theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh; hệ thống một cửa điện tử hiện đại cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện đã được triển khai và đưa vào sử dụng tại 20/27 UBND huyện, thị xã, thành phố và 07/21 đơn vị cấp tỉnh (Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Các cơ quan, đơn vị rà soát các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp hoặc giữa các cơ quan hành chính nhà nước các cấp mà đơn vị là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, đầu mối giải quyết và trả kết quả để đề xuất ban hành quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông. Duy trì tốt việc đưa thủ tục hành chính đã được công bố vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 về việc phê duyệt số lượng và dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2017 theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng số đối tượng thực hiện tinh giản biên chế đợt 1 năm 2017 là 246 người (gồm: Khối hành chính 37 người, khối sự nghiệp 203 người, khối đảng, đoàn thể 06 người).

- Triển khai rà soát, sắp xếp bố trí đúng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

- Triển khai xây dựng Kế hoạch tổ chức thi điểm thi tuyển công chức cấp xã theo hình thức tập trung trên địa bàn tỉnh năm 2017 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8529/VPCP-TCCV ngày 19/10/2015 của Văn phòng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 07/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Công văn số 6356/UBND-THKH ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

Tập trung chỉ đạo việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ nhằm phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng tập thể, cá nhân trong việc khai thác các nguồn lực, tiết kiệm kinh phí để nâng cao thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh, đã giảm bớt khó khăn cho ngân sách nhà nước trong việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

Đến nay 100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đã được cấp hộp thư điện tử công vụ và trên 98% cán bộ, công chức đã được cấp hộp thư điện tử công vụ, tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư

điện tử công vụ phục vụ công việc là 96%, tỷ lệ văn bản trao đổi qua hệ thống thư điện tử khoảng 45%; phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc (TDOOffice) đã được triển khai sử dụng cho 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và 132 xã, phường, thị trấn, phần mềm đã được tích hợp chữ ký số chuyên dùng và đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh và giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh với nhau để truyền nhận, trao đổi thông tin, văn bản trên môi trường mạng; 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã có trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định của nhà nước về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã liên kết, tích hợp Trang thông tin điện tử của tất cả các sở, ngành và UBND cấp huyện cung cấp 1.772 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và 39 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 để phục vụ người dân và doanh nghiệp; đối với dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đang triển khai thí điểm tại 08 sở (Kế hoạch Đầu tư, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông Vận tải, Giáo dục, Y tế, Tài nguyên và Môi trường) đối với các dịch vụ công phổ biến liên quan nhiều đến doanh nghiệp, người dân; hệ thống một cửa điện tử hiện đại cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện đã được đầu tư triển khai và đưa vào sử dụng tại 20/27 huyện, thị xã, thành phố và 07/21 đơn vị cấp tỉnh.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử (Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2016 của UBND tỉnh).

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 29/9/2013 và Quyết định số 4460/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành bổ sung Kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước năm 2014. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 71 cơ quan hành chính nhà nước triển khai thực hiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Triển khai Kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh); hiện đang đôn đốc, hướng dẫn 15 đơn vị xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đã góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước hướng tới phục vụ nhân dân một cách công khai, minh bạch và hiệu quả.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG NĂM QUÝ II NĂM 2017

1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do các cơ quan các cấp ban hành cho phù hợp.

2. Đánh giá tác động của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành có quy định thủ tục hành chính; thực hiện kiểm soát việc công khai thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan; thường xuyên cập nhật và công bố công khai các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ ban hành mới theo thẩm quyền, nhất là đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên, y tế, giáo dục, chính sách xã hội, đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hành chính tư pháp.

3. Tổ chức sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; các cơ quan, tổ chức khác thuộc bộ máy hành chính nhà nước của UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2016; áp dụng cơ chế một cửa liên thông trong việc thực hiện thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư phải thực hiện các thủ tục thẩm định.

5. Đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, tính cạnh tranh trong thi tuyển công chức, nâng ngạch công chức.

6. Thực hiện hiệu quả việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh về quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh; các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai, hoàn thiện đầu tư hệ thống “Một cửa điện tử hiện đại” cho 07 UBND cấp huyện và 12 sở, ngành cấp tỉnh; xây dựng và ban hành kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa đảm bảo phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; đảm bảo cung

cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ở mức độ 3 và 5% ở mức độ 4.

9. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa; Quy định về công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3274/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020.

11. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, đôn đốc, đánh giá thực hiện cải cách hành chính để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn